

Số: *09* /2019/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày *15* tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Thực hiện Văn bản số 73/HĐND-TH ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 337/TTr-STC ngày 26 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

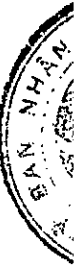
1. Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình.

2. Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước; cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức chính trị- xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động; đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư); ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.



Điều 3. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản:

a) Chánh Văn phòng Tỉnh ủy ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị tại Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy; tổ chức Đảng thuộc Tỉnh ủy;

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc;

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý;

d) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) trang bị tại cơ quan, đơn vị.

3. Việc xác định giá làm căn cứ xây dựng tiêu chuẩn, định mức về máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này là giá phổ biến trên thị trường (giá đã được các nhà cung cấp niêm yết, thông báo trên thị trường) hoặc tham khảo giá mua của các kỳ trước, đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định sau:

a) Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thái Bình, trừ các quy định sau:

- Tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Phần A (Khôi tỉnh): Khoản 2 Mục I (Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh); Mục XI (Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc); Mục XIV (Trường Đại học Thái Bình); Mục XV (Trường Cao đẳng Y tế);

+ Phần B (Khôi huyện): Mục II (Trung tâm Y tế); Mục III (Trường Mầm non).

- Tại Phụ lục II.1 ban hành kèm theo Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Khoản 2 Mục I (Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh); Mục XIV (Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc); Mục XV (Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc);

- Tại Phụ lục II.2 ban hành kèm theo Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Mục II (Trường Đại học Thái Bình); Mục III (Trường Cao đẳng Sư phạm); Mục IV (Trường Cao đẳng Y tế);

- Tại Phụ lục II.3 ban hành kèm theo Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Phần A (Khối các phòng ban thuộc huyện, thành phố): Mục IV (Phòng Y tế) và Mục V (Phòng Giáo dục và Đào tạo);

+ Phần B (Khối các đơn vị sự nghiệp): Mục V (Trung tâm Y tế), Mục VI (Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX);

+ Phần C (Khối Giáo dục - Đào tạo);

+ Phần D (Khối xã): Mục II (Trạm Y tế xã, phường, thị trấn).

b) Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của một số đơn vị trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

c) Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng của một số đơn vị trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

3. Trường hợp người được phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng quy định tại Điều 3 Quyết định này chưa ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thì tiếp tục được thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại các Quyết định nêu ở khoản 2 Điều này đến hết ngày 31 tháng 8 năm 2019.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; các Giám đốc sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 5;
- Báo Thái Bình;
- Công báo tỉnh Thái Bình;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, KTTC. *mm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đặng Trọng Thăng